



# DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN (SỐ 3.2)

LIST OF ACCREDITED TESTS (No 3.2)

(Kèm theo quyết định số/attachment with decision: /QĐ – VPCNCLQG  
ngày tháng 11 năm 2025 của Giám đốc Văn phòng Công nhận  
chất lượng quốc gia/of BoA Director)

Tên phòng thí nghiệm: Chi nhánh Cần Thơ - Trung tâm Dịch vụ Phân tích thí nghiệm và  
Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Thành phố Hồ Chí Minh

Laboratory: Can Tho Branch - Center of analytical services, experimentation and  
Standards, Metrology, Quality of Ho Chi Minh City

Cơ quan chủ quản: Trung tâm Dịch vụ Phân tích thí nghiệm và Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng  
Thành phố Hồ Chí Minh

Organization: Center of analytical services, experimentation and Standards, Metrology,  
Quality of Ho Chi Minh City (CASE- SMQ)

Lĩnh vực thử nghiệm: Hóa

Field of testing: Chemical

Người quản lý Lê Thành Thọ

Laboratory manager: Le Thanh Tho

Số hiệu/ Code: VILAS 092

Hiệu lực công nhận/  
Period of Validation: từ ngày / 11 /2025 đến ngày 13/03/2026

Địa chỉ/ Address: Số 2 Nguyễn Văn Thủ, phường Tân Định, TP Hồ Chí Minh  
2 Nguyen Van Thu Street, Tan Dinh Ward, Ho Chi Minh City

Địa điểm/Location: Số F2- 67, F2-68, đường số 6, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ  
F2-67, F2-68, Street No.6, Hung Phu Ward, Can Tho City

Điện thoại/ Tel: (+84) 292 3918 216/ 3918 217/ 3918 218 Fax: (+84) 292 3918 219

E-mail: sunq@case.vn, casecantho@case.vn Website: www.case.com.vn

**DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN (SỐ 3.2)***LIST OF ACCREDITED TESTS (No 3.2)***VILAS 092****Lĩnh vực thử nghiệm: Hóa***Field of testing: Chemical*

| <b>TT</b> | <b>Tên sản phẩm,<br/>vật liệu được thử</b><br><i>Materials or<br/>products tested</i> | <b>Tên phương pháp thử cụ thể</b><br><i>The Name of specific tests</i>                                                                                                                      | <b>Giới hạn định lượng<br/>(nếu có)/Phạm vi đo</b><br><i>Limit of quantitation<br/>(if any)/range of<br/>measurement</i> | <b>Phương pháp thử</b><br><i>Test methods</i> |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| 1.        | <b>Thực phẩm,<br/>thức ăn chăn<br/>nuôi</b><br><i>Food, animal<br/>feeding stuffs</i> | Xác định hàm lượng thủy ngân<br>(Hg).<br>Phương pháp đo trực tiếp sử dụng<br>thiết bị DMA<br><i>Determination of mercury content.<br/>Direct measurement method using<br/>DMA equipment</i> | 0,024 mg/kg                                                                                                              | CASE.CT.0001 (2018)<br>(Ref. EPA 7473)        |

**Chú thích/Note:**

- CASE.CT....: Phương pháp nội bộ PTN/*laboratory's developed method.*
- Trường hợp Trung tâm Dịch vụ Phân tích thí nghiệm và Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hoá thì Trung tâm Dịch vụ Phân tích thí nghiệm và Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Thành phố Hồ Chí Minh phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for the Center of analytical services, experimentation and Standards, Metrology, Quality of Ho Chi Minh City (CASE- SMQ) that provides product quality testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*

